

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về việc mua sắm, lắp đặt nội thất buồng điều trị tự nguyện cho các Khoa A1, Khoa A2, Khoa A5, Khoa A6, Khoa A9, Khoa B6 và Trung tâm Nội hô hấp

Kính gửi: Quý công ty.

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hợp tác của các đơn vị, nhà cung cấp với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Hiện nay, Bệnh viện Quân y 103 có nhu cầu mua sắm, lắp đặt nội thất buồng điều trị tự nguyện cho các Khoa A1, Khoa A2, Khoa A5, Khoa A6, Khoa A9, Khoa B6 và Trung tâm Nội hô hấp. Bệnh viện kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp, lắp đặt nội thất buồng điều trị tự nguyện gửi báo giá về Bệnh viện Quân y 103 theo các thông tin sau:

1. Danh mục, số lượng, chất lượng hàng hóa:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Tủ phòng tự nguyện 1 giường (cấu hình cho 1 cái) - Tủ kích thước khoảng (1.100*600*2.100) mm (Dài x rộng x cao) sai số ± 10 mm gồm: + 2 khoang tủ + Phụ kiện: 01 Suốt treo quần áo, 01 giá úp bát đĩa, 01 khay hứng nước, 4 bánh xe, 04 tay nắm kéo, 08 bản lề thẳng giảm chấn, 01 bộ ray ngăn kéo, 03 khoá - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Hậu cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 6 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - 01 thành phía tủ lạnh có khoan lỗ thông khí - 1 cánh đứng có suốt treo quần áo kích thước khoảng (550*2060*17) mm có khoá - 1 cánh kích thước khoảng (550*930*17) mm có khoá - 1 cánh chia hai ngăn bằng nhau kích thước khoảng (550*900*17) mm có khoá - 1 ngăn kéo để bát bên trong có giá úp bát, khay hứng nước kích thước khoảng (550*230*17) mm - Khoang để tủ lạnh có gờ chặn phía sau - Các cánh cửa tủ, ngăn kéo đều có tay kéo - Chân tủ cao khoảng 60mm - Bánh xe: Khung càng bánh xe làm bằng thép mạ kẽm hoặc tốt hơn; bánh xe làm bằng nhựa chịu lực, có tính bảo vệ sàn;	Cái	5

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng
	<p>đường kính bánh xe ≥ 75mm; tải trọng ≥ 130kg</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn lễ: có tính năng giảm chấn; chất liệu inox SUS 304 - Ray ngăn kéo: Ray bi ba tầng không giảm chấn màu kẽm tải trọng ≥ 40kg dài ≥ 400mm - Khóa cửa tủ: Chất liệu hợp kim 		
2	<p>Tủ phòng tự nguyện 2 giường (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tủ kích thước khoảng (1.100*600*2.100) mm (Dài x rộng x cao) sai số ± 10mm gồm: <ul style="list-style-type: none"> + 2 khoang tủ + Phụ kiện: 02 Suốt treo quần áo, 02 giá úp bát đĩa, 02 khay hứng nước, 4 bánh xe, 06 tay nắm kéo, 10 bàn lễ thẳng giảm chấn, 02 bộ ray ngăn kéo, 04 khoá - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Hậu cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 6 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - 02 cánh phía trên kích thước khoảng (550*1200*17) mm có khóa - 02 cánh phía dưới chia hai ngăn bằng nhau kích thước khoảng (550*630*17) mm có khóa - 02 ngăn kéo ở giữa khoang để bát bên trong có giá úp bát, khay hứng nước kích thước khoảng (550*230*17) mm - Các cánh cửa tủ, ngăn kéo đều có tay kéo - Chân tủ cao khoảng 60mm - Bánh xe: Khung càng bánh xe làm bằng thép mạ kẽm hoặc tốt hơn; bánh xe làm bằng nhựa chịu lực, có tính bảo vệ sàn; đường kính bánh xe ≥ 75mm; tải trọng ≥ 130kg - Bàn lễ: có tính năng giảm chấn; chất liệu inox SUS 304 - Ray ngăn kéo: Ray bi ba tầng không giảm chấn màu kẽm tải trọng ≥ 40kg dài ≥ 400mm - Khóa cửa tủ: Chất liệu hợp kim 	Cái	19
3	<p>Tủ phòng tự nguyện 4 giường (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tủ kích thước khoảng (2.450*450*2.100) mm (Dài x rộng x cao) gồm: <ul style="list-style-type: none"> + 5 khoang tủ gồm 4 khoang có cánh và 1 khoang hở + Phụ kiện: 04 móc treo thẳng treo quần áo, 04 giá úp bát đĩa, 04 khay hứng nước, 10 bánh xe, 12 tay nắm kéo, 16 bàn lễ giảm chấn, 04 bộ ray ngăn kéo, 08 khoá - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Hậu cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 6 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - 5 khoang gồm 4 khoang có cánh và 1 khoang hở + 4 cánh đứng phía trên có móc treo thẳng treo quần áo kích 	Cái	4

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng
	<p>thước khoảng (500*1.070*17) mm có khóa + 4 cánh đứng phía dưới kích thước khoảng (500*760*17) mm có khóa + 4 ngăn kéo nằm giữa để bát bên trong có giá úp bát, khay hứng nước kích thước khoảng (500*230*17) mm + khoang hở chia làm 4 ngăn, có ngăn khoét hậu hoặc ở thành bên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 10 bánh xe - Các cánh cửa tủ, ngăn kéo đều có tay kéo - Chân tủ cao khoảng ≥ 60mm - Bánh xe: Khung cangk bánh xe làm bằng thép mạ kẽm hoặc tốt hơn; bánh xe làm bằng nhựa chịu lực, có tính bảo vệ sàn; đường kính bánh xe ≥ 75mm; tải trọng ≥ 130kg - Bản lề: có tính năng giảm chấn; chất liệu inox SUS 304 - Ray ngăn kéo: Ray bi ba tầng không giảm chấn màu kẽm tải trọng ≥ 40kg dài ≥ 400mm 		
4	<p>Tủ để giày dép (phòng 1G 2G) (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá để dày dép kích thước khoảng: 650*350*420 mm (Dài x rộng x cao) sai số ± 10mm gồm: + Khoang tủ để giày được chia thành 02 tầng, + Phụ kiện kèm theo: 02 Tay nắm, 04 bản lề giảm chấn. - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17 mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Mặt trên dày khoảng 34 mm - Giá bao gồm 2 ngăn kích thước khoảng (650*350*193) mm - Hai mặt bên kích thước khoảng (350*420*17) mm - Cánh cửa mở kích thước khoảng (325*369*17) mm 	Cái	24
5	<p>Tủ để giày dép (phòng 4G) (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá để dày dép kích thước khoảng: 1.100*350*420 mm (Dài x rộng x cao) gồm: + Khoang tủ để giày được chia thành 2 khoang, mỗi khoang chia thành 2 tầng + Phụ kiện kèm theo: 02 Tay nắm, 04 bản lề giảm chấn. - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Mặt trên dày khoảng 34 mm - Hai mặt bên kích thước khoảng (350*420*17) mm - Hai khoang có kích thước khoảng (550*350*420) mm - Mỗi khoang bao gồm 2 ngăn kích thước khoảng (550*350*193) mm - Hai cánh cửa mở kích thước khoảng (550*369*17) mm 	Cái	04

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng
6	<p>Bàn trà vuông (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn trà vuông kích thước khoảng 500*500*420 mm (Dài x rộng x cao) sai số ± 10mm gồm: + Mặt bàn + 2 phần mặt bên + Đáy bàn trà, 4 chân inox, 04 đế cao su. - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Mặt bàn dày khoảng 34 mm - Hai bên thành, mặt đáy dày khoảng 17mm - Chân bàn bằng chân inox lót cao su có điều chỉnh cao khoảng 60 mm 	Cái	24
7	<p>Bàn trà tròn (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn trà tròn kích thước khoảng (600*480*420)mm (Dài x rộng x cao) sai số ± 10mm gồm: + Mặt bàn + Phần thân + Đáy bàn trà, 4 chân inox, 04 đế cao su. - Cốt gỗ MDF lõi xanh chống ẩm khoảng 17mm, bề mặt phủ Melamin màu vàng sáng - Mặt bàn đường kính khoảng 600 mm dày khoảng 34 mm - Mặt đáy đường kính khoảng 480 mm dày khoảng 17 mm - Chân bàn bằng chân inox có lót cao su có điều chỉnh cao khoảng 60mm 	Cái	04
8	<p>Ghế ngồi bàn trà (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi kích thước khoảng: 500*600*730 mm (Dài x rộng x cao) sai số ± 10mm gồm: + Khung ghế + Mặt ghế và tựa lưng có đệm mút bên trong và bọc da bên ngoài. - Khung ghế làm bằng gỗ tự nhiên thuộc nhóm IV hoặc tốt hơn (Bảng phân loại loại nhóm gỗ theo <u>Tiêu chuẩn Việt Nam</u>), được phun sơn bóng không màu. - Mặt ghế và tựa lưng bọc da nhân tạo hoặc tốt hơn - Khung ghế làm bằng gỗ tự nhiên có độ cứng cao và chịu lực lớn, tâm gỗ có khả năng kháng sâu, chống mối mọt. - Mặt ghế và tựa lưng bọc da: + Mặt ghế cách đất khoảng 450mm được bọc đệm với mút dày khoảng 30mm có đàn hồi bên ngoài bọc bằng chất liệu da cao cấp màu vàng kem. + Phần tựa lưng có bọc đệm màu da đồng màu với màu da mặt ghế. 2 đầu góc bo tròn tạo sự thoải mái khi tựa lưng. 	Cái	61
9	<p>Ghế người nhà Bệnh nhân (cấu hình cho 1 cái)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung ghế 01 bộ gồm: Phần chân ghế, phần mở rộng, 	Cái	61

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng
	<p>phần đỡ mông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đệm 01 bộ gồm: Đệm phần lưng, mông, chân. - 2 chân ghế trước có bánh xe và khóa - 2 chân ghế sau có bọc đệm - Ghế đa năng cho phép chuyển từ tư thế ghế sang tư thế giường nằm, có dây kéo chuyển đổi các tư thế - Khung ghế làm từ vật liệu bằng thép không gỉ 304 hoặc cao hơn bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Phần chân ghế: khung thép ống đường kính khoảng Ø38 mm. Độ dày: ≥ 1.2 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) + Phần mở rộng: khung thép ống bằng đường kính khoảng Ø25 mm. Độ dày: ≥ 1.2 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) + Phần đỡ mông: khung thép hộp kích thước khoảng 25x50 mm. Độ dày: ≥ 1.2 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) - Khung ghế chính có 4 chân ghế, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + 2 chân ghế trước: có 2 bánh xe có khóa đường kính khoảng 50 mm + 2 chân ghế sau được bọc đệm PU hoặc tương đương Kích thước khi ở tư thế ghế: khoảng 800*600*950 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) (Dài x Rộng x Cao) + Các mối hàn, nối phải được xử lý đảm bảo kín, khít, phẳng, bóng. <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước khi ở tư thế giường nằm: khoảng 1850*600*700 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) (Dài x Rộng x Cao) - Đệm mút PU được bọc da nhân tạo hoặc tốt hơn. Chia làm 3 phần: kích thước phần lưng khoảng 650*500*80 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) (Dài x rộng x cao); kích thước phần mông khoảng 600*500*80 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) (Dài x rộng x cao); kích thước phần chân khoảng 500*500*80 mm (sai số $\pm \leq 5\%$) (Dài x rộng x cao) - Da phủ đệm có tính kháng nấm, tiêu chuẩn chống cháy, tiêu chuẩn độ bền mài mòn, màu nâu đỏ. - Năm sản xuất: 2024 trở về sau - Tải trọng tối thiểu: ≥ 120 kg. 		

Tổng: 09 khoản.

2. Hồ sơ báo giá

2.1. Nội dung báo giá

- Thông tin sản phẩm (như trong bảng ở mục 1), đơn giá (bao gồm các loại thuế theo quy định của Nhà nước, chi phí vận chuyển, lắp đặt hoàn thiện tại Bệnh viện Quân y 103, số 261 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội).

2.2. Hồ sơ năng lực của nhà thầu:

- Giấy đăng ký kinh doanh.
- Hợp đồng tương tự về chủng loại của dịch vụ mà đơn vị đã thực hiện (nếu có).

3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến 16h30' 08/05/2025.

4. Phương thức báo giá: Báo giá gửi trực tiếp hoặc qua đường công văn, bưu điện.

5. Địa điểm nhận báo giá: Phòng Hậu cần - Kỹ thuật/ Bệnh viện Quân y 103. Địa chỉ: Số 261 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tài chính;
- Lưu: HCKT. Tr06.



Đại tá Lương Công Thức